

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỎ CÀY NAM  
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 295/2019/QĐST-HNGĐ.

Mỏ Cày Nam, ngày 01 tháng 11 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 408/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh **Lương Hoàng Th** - Sinh năm: 1986; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Bến Tre.

2/ Chị **Trần Thị Kim Ng** - Sinh năm: 1988; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện A, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng thống nhất thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn. Sự thỏa thuận này của anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng thống nhất thỏa thuận, chị Trần Thị Kim Ng nuôi 02 con chung là Lương Hoàng Th – sinh ngày 30 tháng 10 năm 2010 và Lương Thị Trường V- Sinh ngày 18 tháng 10 năm 2013, anh Th cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng mỗi tháng cho mỗi con là 1.500.000 VNĐ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định

có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Lương Hoàng Th và Lương Thị Trường V đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng trình bày là không có nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng tự nguyện chịu 300.000VNĐ (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng thuận tình ly hôn. Khi ly hôn, Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng.

- Về con chung: Chị Trần Thị Kim Ng được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung là Lương Hoàng Th – sinh ngày 30 tháng 10 năm 2010 và Lương Thị Trường V- Sinh ngày 18 tháng 10 năm 2013, anh Th cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng mỗi tháng cho mỗi con là 1.500.000 VNĐ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Lương Hoàng Th và Lương Thị Trường V đủ 18 tuổi.

Anh Lương Hoàng Th có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trường hợp anh Lương Hoàng Th lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Trần Thị Kim Ng có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lương Hoàng Th.

Vì lợi ích của con chung, anh Lương Hoàng Th, chị Trần Thị Kim Ng hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, anh Lương Hoàng Th, chị Trần Thị Kim Ng có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng trình bày là không có.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng tự nguyện chịu 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006481 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; anh Lương Hoàng Th và chị Trần Thị Kim Ng đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Anh Lương Hoàng Th (01 bản);
- Chị Trần Thị Kim Ng (01 bản);
- UBND xã A, huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre (01 bản);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp (03 bản).

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Nguyễn Thị Thanh Lan**